

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của trường THCS Nguyễn Văn Cừ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ NGUYỄN VĂN CỪ

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thay thế Nghị định 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thay thế Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 về việc ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở (THCS), Trung học Phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 18 /QĐ-THCSNVC ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Văn Cừ về việc Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường THCS Nguyễn Văn Cừ năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo quy chế dân chủ trường THCS Nguyễn Văn Cừ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 đến khi có văn bản thay thế.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo và các bộ phận, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- HDSP;
- UBND P TDM: (để báo cáo);
- Niêm yết: trang Website đơn vị;
- Lưu VT, HSQCDC;

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Hào



QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của trường THCS Nguyễn Văn Cừ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/QĐ-THCSNVC, ngày 10 / 01/2026 của Hiệu trưởng Trường THCS Nguyễn Văn Cừ)

Chương I CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 1. Chức năng

Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở Trường THCS Nguyễn Văn Cừ (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) có chức năng tham mưu giúp Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của Ngành, địa phương về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong hoạt động của nhà trường.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.
2. Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng và ban hành kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.
3. Tham mưu cho Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quy chế dân chủ ở cơ sở.
4. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; đề xuất những chủ trương, giải pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.
5. Đề nghị các đơn vị trực thuộc, các tổ chức đoàn thể trong trường về những vấn đề cần giải quyết để tiếp tục thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
6. Thực hiện những nhiệm vụ khác có liên quan do Hiệu trưởng giao.

Điều 3. Nhiệm vụ của Trưởng ban Chỉ đạo

1. Tiếp nhận sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ của cấp trên.
2. Triệu tập, tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
3. Thay mặt Ban Chỉ đạo giải quyết các công việc thường xuyên giữa các kỳ họp của Ban Chỉ đạo.

4. Xây dựng kế hoạch hoạt động theo định kỳ của Ban Chỉ đạo và kế hoạch kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ ở các đơn vị trực thuộc.

5. Định kỳ tổ chức đánh giá kết quả việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết việc thực hiện quy chế dân chủ và các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

Điều 4. Nhiệm vụ của các thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đã được Ban Chỉ đạo phân công.

2. Phối hợp với các đơn vị trực thuộc để chỉ đạo nhằm thực hiện thành nề nếp, thường xuyên và có hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Báo cáo định kỳ hàng quý với Trưởng ban Chỉ đạo về hoạt động của mình theo nhiệm vụ được phân công.

4. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

Chương II TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ QUYỀN HẠN

Điều 5. Tổ chức bộ máy

1. Ban Chỉ đạo có Trưởng ban và các thành viên.

2. Hiệu trưởng là Trưởng ban Chỉ đạo; các tổ trưởng và người đứng đầu các tổ chức đoàn thể là thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Thư kí Hội đồng là thành viên kiêm thư ký của Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Quyền hạn

1. Được quan hệ làm việc trực tiếp với các đơn vị trực thuộc về triển khai xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Được đề nghị cung cấp tài liệu, thông tin có liên quan về việc xây dựng kế hoạch và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

3. Được dự các hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở của các đơn vị trực thuộc.

4. Trong chỉ đạo, quan hệ công tác trong lĩnh vực thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, Trưởng ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của trường.

Chương III CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Nguyên tắc làm việc

Trong làm việc, Ban Chỉ đạo thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận tập thể, quyết định theo đa số. Những vấn đề đưa ra thảo luận, các

thành viên được quyền dân chủ bàn bạc, nếu ý kiến cá nhân chưa được thống nhất thì được bảo lưu ý kiến. Khi đã có kết luận của Trưởng ban thì các thành viên phải nghiêm túc chấp hành.

Điều 8. Trách nhiệm của Trưởng ban Chỉ đạo

1. Phụ trách chung, chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, cấp ủy về điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo.
2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.
3. Trực tiếp chỉ đạo, cho ý kiến về một số công tác đột xuất, cấp bách liên quan đến thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Điều 9. Trách nhiệm của các thành viên

1. Các thành viên tùy theo chức năng, nhiệm vụ trong bộ máy nhà trường, được phân công theo dõi chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung công tác phù hợp.
2. Tham mưu, tư vấn cho Ban Chỉ đạo về lĩnh vực công tác chuyên môn có liên quan; giải quyết những công việc thuộc chức năng chuyên môn và nhiệm vụ được Ban Chỉ đạo giao.
3. Giúp Trưởng ban theo dõi, điều hành, chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo lĩnh vực được phân công.
4. Đôn đốc, chỉ đạo thực hiện những công việc Ban Chỉ đạo đã bàn bạc, quyết định; thường xuyên báo cáo đề xuất với Ban Chỉ đạo để có biện pháp chỉ đạo kịp thời việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
5. Được Trưởng ban chỉ đạo uỷ nhiệm tham dự các cuộc họp chuyên đề của các đơn vị trực thuộc về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; theo dõi nắm tình hình, tham gia các đoàn kiểm tra về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Điều 10. Trách nhiệm của Thư ký Ban Chỉ đạo

1. Thường xuyên giữ mối liên hệ chặt chẽ với các thành viên Ban Chỉ đạo, bảo đảm cho hoạt động thiết thực, hiệu quả.
2. Chủ động đề xuất các cuộc họp Ban Chỉ đạo thường kỳ và đột xuất; làm đầu mối tiếp nhận công văn và các hình thức thông tin gửi đến Ban Chỉ đạo.
3. Phối hợp với các đơn vị, cá nhân có liên quan chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị nội dung các cuộc họp trình Trưởng ban Chỉ đạo quyết định; chuẩn bị các văn bản báo cáo, hướng dẫn, tổng hợp số liệu, tình hình thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Điều 11. Chế độ sinh hoạt

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng một lần, khi cần thiết có thể họp đột xuất hoặc theo chuyên đề.



2. Các văn bản phục vụ cho các cuộc họp của Ban Chỉ đạo được gửi đến các thành viên trước ít nhất 3 ngày để các thành viên nghiên cứu trước đảm bảo cuộc họp có chất lượng.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia sinh hoạt đầy đủ và tích cực đóng góp ý kiến; nếu có lý do vắng mặt cần báo cáo cho Trưởng ban Chỉ đạo biết, không cử người khác dự họp thay.

4. Theo tính chất của từng cuộc họp, ngoài các thành viên, Ban Chỉ đạo có thể mời các thành phần khác có liên quan tham dự cuộc họp.

5. Trong mỗi cuộc họp, Thư ký có trách nhiệm ghi biên bản đầy đủ, báo cáo kết quả cho cơ quan có thẩm quyền và thông báo lại cho các thành viên Ban Chỉ đạo.

Chương IV **QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 12. Quan hệ với Ban Chỉ đạo cấp trên

Ban Chỉ đạo chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Chỉ đạo cấp trên; thường xuyên giữ mối liên hệ, bảo đảm các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo cấp trên.

Điều 13. Quan hệ với cấp uỷ Đảng

Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo về mọi mặt của cấp uỷ Đảng mà trực tiếp và thường xuyên là Bí thư chi bộ; làm việc theo chương trình, kế hoạch cụ thể.

Điều 14. Quan hệ công tác với các đơn vị trực thuộc

Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn những vấn đề có liên quan đến việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đối với với các đơn vị trực thuộc.

Chương V **ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG**

Điều 15. Kinh phí hoạt động

1. Hằng năm, Thư ký lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chế độ tài chính hiện hành.

2. Các nội dung chi, mức chi cho các hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 16. Phương tiện làm việc và điều kiện hoạt động

1. Phương tiện làm việc và điều kiện hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo do đơn vị nơi các thành viên công tác đảm nhiệm.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo có thể sử dụng bộ máy của đơn vị nơi mình công tác để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 17. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này được triển khai, quán triệt đến tất cả thành viên Ban chỉ đạo để phối hợp tổ chức thực hiện.

2. Các thành viên Ban chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện đầy đủ những quy định của Quy chế này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp, Ban Chỉ đạo kịp thời báo cáo với Hiệu trưởng để xem xét, sửa đổi bổ sung.



